

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 12 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu tái định cư Vạn Thắng
(Giai đoạn 1), xã Vạn Thắng và xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông báo số 410/TB-UBND ngày 12/09/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh, Tổ trưởng tổ công tác triển khai công việc liên quan đến các dự án trọng điểm tại phía Bắc Khu kinh tế Vân Phong;

Theo đề nghị của UBND huyện Vạn Ninh tại Tờ trình số 196/TTr-UBND ngày 01/12/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu tái định cư Vạn Thắng (Giai đoạn 1), xã Vạn Thắng và xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh và Báo cáo số 5071/BC-HĐTĐ ngày 30/11/2023 của Hội đồng thẩm định.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu tái định cư Vạn Thắng (Giai đoạn 1), xã Vạn Thắng và xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh với những nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Khu tái định cư Vạn Thắng (Giai đoạn 1).
2. Địa điểm thực hiện dự án: xã Vạn Thắng và xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.
3. Chủ đầu tư: UBND huyện Vạn Ninh.
4. Mục tiêu đầu tư:

- Di dời, bồi thường hỗ trợ và tái định cư cho cư dân bị ảnh hưởng bởi các dự án đầu tư trọng điểm, cũng như các dự án khác của Khu kinh tế Vân Phong.

- Đề tạo điều kiện và giải quyết nhu cầu bố trí tái định cư sao cho phù hợp với ngành nghề và việc làm, tránh gây sự xáo trộn cuộc sống của các hộ dân bị thu hồi đất, khi đó cần xem xét bố trí tái định cư tại các khu tái định cư được xây dựng gần biển phù hợp với nhu cầu việc làm của các hộ dân.

- Cung cấp quỹ đất với hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ hiện đại kèm theo phục vụ cho nhu cầu tái định cư và phù hợp với định hướng phát triển của huyện Vạn Ninh cũng như của Khu kinh tế Vân Phong.

- Cụ thể hóa Quy hoạch chung khu kinh tế Vân Phong và các quy hoạch phân khu xây dựng 1/2000, quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500; cải tạo môi trường và sử dụng quỹ đất hợp lý, hiệu quả.

5. Quy mô đầu tư:

5.1. Giải phóng mặt bằng toàn bộ diện tích khoảng 99,89 ha.

5.2. Đầu tư các công trình hạ tầng xã hội (giai đoạn 1): Trường mầm non, Trường Tiểu học Trường THCS, Trạm y tế....

Kết cấu công trình: Nhà móng, khung, sàn bê tông cốt thép; tường xây gạch Block không nung; cửa nhôm cao cấp, cửa nhựa lõi thép, cửa gỗ công nghiệp; vật liệu hoàn thiện: Sơn nước, ốp tường trang trí bằng gạch đá mỹ thuật; nền lát gạch Granite nhân tạo, đá mỹ thuật, gỗ công nghiệp... Mái bằng bê tông hoặc lợp ngói.

5.3. Đầu tư hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 1):

- San nền diện tích khoảng 700.000 m². Chiều cao đất đắp trung bình khoảng 1 m. Chiều cao đất đào trung bình khoảng 0,5 m.

- Đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông đối ngoại và giao thông tiếp cận gồm các đường: 02 đường 26m; đường 44m; đường 36m và đường Nguyễn Huệ chỉ đầu tư 22m (Quy hoạch 40m). Hạ tầng kỹ thuật của các tuyến đường được đầu tư kèm theo đồng bộ (Cấp điện, cấp nước, chiếu sáng, thoát nước mưa, nước thải, thông tin liên lạc...)

- Đường phân khu vực và đường nội bộ: Bao gồm tuyến đường song hành với Quốc Lộ 1 và các tuyến đường 13m; 16m; 18m và 20m. Đường có kết cấu móng cấp phối đá dăm, mặt đường bê tông nhựa nóng. Via hè lát gạch, lát đá Granite. Đường được đầu tư cây xanh bóng mát và chiếu sáng đầy đủ đúng tiêu chuẩn khu đô thị.

+ Đầu tư xây dựng các tuyến cống hộp, tuyến cống thoát nước mưa, hồ thu nằm trên các đường. Kết cấu cống hộp, cống tròn, hồ thu bằng bê tông cốt thép. Sử dụng hồ thu ngăn mùi chuyên dụng.

+ Đầu tư các tuyến cống thoát nước thải, nước thải sinh hoạt, hồ thu, hồ thấm. Hệ thống cống thoát nước sử dụng cống tròn bê tông cốt thép chôn ngầm.

Hệ thống thoát nước thải riêng với thoát nước mưa. Kết cấu hố thu bê tông cốt thép.

+ Đầu tư các tuyến ống cấp nước, hố thu, hố thăm nằm trên các đường. Sử dụng ống nhựa HDPE, đường kính ống từ D100 đến D63.

+ Hạng cứu hỏa được bố trí trên mạng lưới cấp nước chính với đường kính trụ D100mm và D150mm với khoảng cách giữa hai hạng cứu hỏa đến 150m; ưu tiên bố trí tại các ngã ba, ngã tư, các công trình công cộng lớn tập trung đông người.

+ Đầu tư các tuyến cáp điện trung thế 22KV và chiếu sáng 0,4KV trên các đường. Xây dựng mới trạm biến áp phân phối 22/0,4 kV cấp điện cho nhu cầu sinh hoạt, dịch vụ công cộng, sản xuất và chiếu sáng giao thông.

+ Đầu tư các tuyến hạ thế 0,4kv sử dụng loại cáp đồng 0,4 kV có vỏ bọc cách điện nhựa không cháy - nhựa tổng hợp đi ngầm dưới vỉa hè. Tuyến cáp điện hạ áp sau trạm biến áp có tiết diện phù hợp với từng loại phụ tải đi ngầm trong ống HDPE.

+ Đầu tư mạng lưới cấp điện chiếu sáng. Sử dụng đèn Led, đèn lắp trên trụ thép tráng kẽm cao 8m khoảng cách giữa các trụ từ 24m-30m. Dùng cáp ngầm vỏ bọc cách điện nhựa không cháy cấp điện chiếu sáng cho toàn khu quy hoạch.

+ Hợp tác đầu tư với nhà cung cấp dịch vụ hệ thống thông tin liên lạc.

+ Xây dựng mới các tuyến cáp tín hiệu. Xây dựng hệ thống công bể cho các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông khác sử dụng để phát triển dịch vụ. Tất cả các loại cáp chính đều được đi trong hệ thống công bể.

+ Các bể cáp sử dụng bể đổ bê tông. Vị trí và khoảng cách bể cáp cách nhau 80 -100m. Bố trí các tủ, hộp cáp dùng loại vỏ nội phiến ngoài.

+ Xây dựng hệ thống cây xanh nhóm ở, cây xanh cách ly, công viên TDĐT.

6. Loại, cấp công trình: Xây dựng khu nhà ở phục vụ tái định cư. Dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp (Hạ tầng xã hội và Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới có nhà ở), cấp II.

7. Nhóm dự án: Nhóm B.

8. Dự kiến tổng mức đầu tư: **1.408.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn, bốn trăm linh tám tỷ đồng).**

9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh 1.408 tỷ đồng. Trong đó:

- Nguồn vốn từ nguồn vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương: 70 tỷ đồng.

- Nguồn vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh bổ sung giai đoạn 2023-2025: 1.338 tỷ đồng

10. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu tái định cư Vạn Thắng (Giai đoạn 1), xã Vạn Thắng và xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh./.

(Đính kèm hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án và dự thảo Nghị Quyết về chủ trương đầu tư dự án).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, XD, GTVT, TNMT, CT;
- BQL KKT Vân Phong;
- UBND huyện Vạn Ninh;
- Lãnh đạo VB UBND tỉnh;
- Lưu VT, CN, TV, MX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



***Trần Hòa Nam**

Số: /NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2023

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN
Khu Tái định cư Vạn Thắng – giai đoạn 1**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-BKTNS ngày ./12/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu Tái định cư Vạn Thắng – giai đoạn 1 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

- Di dời, bồi thường hỗ trợ và tái định cư cho cư dân bị ảnh hưởng bởi các dự án đầu tư trọng điểm, cũng như các dự án khác của Khu kinh tế Vân Phong.

- Để tạo điều kiện và giải quyết nhu cầu bố trí tái định cư sao cho phù hợp với ngành nghề và việc làm, tránh gây sự xáo trộn cuộc sống của các hộ dân bị

thu hồi đất, khi đó cần xem xét bố trí tái định cư tại các khu tái định cư được xây dựng gần biển phù hợp với nhu cầu việc làm của các hộ dân.

- Cung cấp quỹ đất với hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ hiện đại kèm theo phục vụ cho nhu cầu tái định cư và phù hợp với định hướng phát triển của huyện Vạn Ninh cũng như của Khu kinh tế Vân Phong.

- Cụ thể hóa Quy hoạch chung khu kinh tế Vân Phong và các quy hoạch phân khu xây dựng 1/2000, quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500. Cải tạo môi trường và sử dụng quỹ đất hợp lý, hiệu quả.

2. Nội dung và quy mô đầu tư:

2.1. Loại, cấp công trình:

- Loại công trình: Xây dựng khu nhà ở phục vụ tái định cư. Dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp (Hạ tầng xã hội và Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới có nhà ở).

- Cấp công trình: Cấp II.

2.2. Quy mô đầu tư:

2.2.1. Giải phóng mặt bằng toàn bộ diện tích khoảng 99,89 ha.

2.2.2. Đầu tư các công trình hạ tầng xã hội (giai đoạn 1): Trường mầm non, Trường Tiểu học Trường THCS, Trạm y tế. Kết cấu công trình: Nhà móng, khung, sàn bê tông cốt thép. Tường xây gạch Block không nung. Cửa nhôm cao cấp, cửa nhựa lõi thép, cửa gỗ công nghiệp. Vật liệu hoàn thiện: Sơn nước, ốp tường trang trí bằng gạch đá mỹ thuật. Nền lát gạch Granite nhân tạo, đá mỹ thuật, gỗ công nghiệp... Mái bằng bê tông hoặc lợp ngói.

2.2.3. Đầu tư hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 1):

- San nền diện tích khoảng 700.000 m². Chiều cao đất đắp trung bình khoảng 1 m. Chiều cao đất đào trung bình khoảng 0,5 m.

- Đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông đối ngoại và giao thông tiếp cận gồm các đường: 02 đường 26m; đường 44m; đường 36m và đường Nguyễn Huệ chỉ đầu tư 22m (Quy hoạch 40m). Hạ tầng kỹ thuật của các tuyến đường được đầu tư kèm theo đồng bộ (Cấp điện, cấp nước, chiếu sáng, thoát nước mưa, nước thải, thông tin liên lạc...)

- Đường phân khu vực và đường nội bộ: Bao gồm tuyến đường song hành với Quốc Lộ 1 và các tuyến đường 13m; 16m; 18m và 20m. Đường có kết cấu móng cấp phối đá dăm, mặt đường bê tông nhựa nóng. Vĩa hè lát gạch, lát đá Granite. Đường được đầu tư cây xanh bóng mát và chiếu sáng đầy đủ đúng tiêu chuẩn khu đô thị.

+ Đầu tư xây dựng các tuyến cống hộp, tuyến cống thoát nước mưa, hố thu nằm trên các đường. Kết cấu cống hộp, cống tròn, hố thu bằng bê tông cốt thép. Sử dụng hố thu ngăn mùi chuyên dụng.

+ Đầu tư các tuyến cống thoát nước thải, nước thải sinh hoạt, hố thu, hố thăm. Hệ thống cống thoát nước sử dụng cống tròn bê tông cốt thép chôn ngầm.

Hệ thống thoát nước thải riêng với thoát nước mưa. Kết cấu hồ thu bê tông cốt thép.

+ Đầu tư các tuyến ống cấp nước, hồ thu, hồ thăm nằm trên các đường. Sử dụng ống nhựa HDPE, đường kính ống từ D100 đến D63.

+ Hạng cứu hỏa được bố trí trên mạng lưới cấp nước chính với đường kính trụ D100mm và D150mm với khoảng cách giữa hai hạng cứu hỏa đến 150m; ưu tiên bố trí tại các ngã ba, ngã tư, các công trình công cộng lớn tập trung đông người.

+ Đầu tư các tuyến cáp điện trung thế 22KV và chiếu sáng 0,4KV trên các đường. Xây dựng mới trạm biến áp phân phối 22/0,4 kV cấp điện cho nhu cầu sinh hoạt, dịch vụ công cộng, sản xuất và chiếu sáng giao thông.

+ Đầu tư các tuyến hạ thế 0,4kv sử dụng loại cáp đồng 0,4 kV có vỏ bọc cách điện nhựa không cháy - nhựa tổng hợp đi ngầm dưới vỉa hè. Tuyến cáp điện hạ áp sau trạm biến áp có tiết diện phù hợp với từng loại phụ tải đi ngầm trong ống HDPE.

+ Đầu tư mạng lưới cấp điện chiếu sáng. Sử dụng đèn Led, đèn lắp trên trụ thép tráng kẽm cao 8m khoảng cách giữa các trụ từ 24m-30m. Dùng cáp ngầm vỏ bọc cách điện nhựa không cháy cấp điện chiếu sáng cho toàn khu quy hoạch.

+ Hợp tác đầu tư với nhà cung cấp dịch vụ hệ thống thông tin liên lạc.

+ Xây dựng mới các tuyến cáp tín hiệu. Xây dựng hệ thống công bê cho các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông khác sử dụng để phát triển dịch vụ. Tất cả các loại cáp chính đều được đi trong hệ thống công bê.

+ Các bể cấp sử dụng bê đổ bê tông. Vị trí và khoảng cách bể cấp cách nhau 80 -100m. Bố trí các tủ, hộp cáp dùng loại vỏ nội phiến ngoài.

+ Xây dựng hệ thống cây xanh nhóm ở, cây xanh cách ly, công viên TĐTT.

3. Địa điểm thực hiện dự án: xã Vạn Thắng và xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

4. Nhóm dự án: Nhóm B.

5. Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.408.542.528.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn, bốn trăm linh tám tỷ, năm trăm bốn mươi hai triệu, năm trăm hai mươi tám nghìn đồng).

6. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh 1.408 tỷ đồng. Trong đó:

- Nguồn vốn từ nguồn vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương: 70 tỷ đồng.

- Nguồn vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh bổ sung giai đoạn 2023-2025: 1.338 tỷ đồng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh;
- Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH